

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ LONG XUYÊN

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 07/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2558/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên về việc ủy quyền cho Phòng Tài nguyên và Môi Trường thực hiện một số nhiệm vụ liên quan trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên;

Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường của ông Nguyễn Tấn Thời số 03/NTT ngày 30 tháng 5 năm 2023 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ Kiểm tra cấp giấy phép môi trường tại Quyết định số 24/QĐ-PTNMT ngày 07/10/2022 của Phòng Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho ông Nguyễn Tấn Thời, địa chỉ thường trú tại 159 Hàm Nghi, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, An Giang được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở hộ kinh doanh Nguyễn Tấn Thời, địa chỉ kinh doanh tại thửa số 6, tờ bản đồ 27, ấp Bình Khánh, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, An Giang với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: hộ kinh doanh Nguyễn Tấn Thời.


35

1.2. Địa điểm hoạt động: thửa số 6, tờ bản đồ 27, ấp Bình Khánh, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 52A8035112, đăng ký lần đầu ngày 22/9/2021 do Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố Long Xuyên cấp.

1.4. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: sản xuất các sản phẩm từ gỗ như bàn, ghế, cửa, tủ,...

1.5. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Phạm vi: Tổng diện tích đất 5.891,5 m² (gồm các thửa: thửa số 06, tờ bản đồ số 27, diện tích 5.644,5 m² (SKC) và thửa số 24, tờ bản đồ số 27, diện tích 247 m² (SKC), đường liên xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, An Giang, tứ cận như sau:

- Khu vực xưởng sản xuất và văn phòng làm việc:

- + Phía Bắc: giáp đường liên xã Mỹ Khánh;
- + Phía Nam: giáp rạch Long Xuyên;
- + Phía Đông: giáp nhà dân;
- + Phía Tây: giáp nhà dân.

- Khu vực sơn và kho chứa:

- + Phía Bắc: giáp đường liên xã Mỹ Khánh;
- + Phía Nam: giáp nhà dân;
- + Phía Đông: giáp nhà dân;
- + Phía Tây: giáp nhà dân.

- Quy mô: Tổng vốn đầu tư 990.000.000 đồng (chín trăm chín mươi triệu đồng). Cơ sở có tiêu chí thuộc nhóm C theo quy định của pháp luật về đầu tư công và thuộc nhóm III theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- Công suất: cơ sở chuyên sản xuất đồ gỗ trang trí nội thất khoảng 100 m³ gỗ/năm. Tổng diện tích đất sử dụng tại cơ sở là 5.891,5m², bao gồm các hạng mục công trình:

STT	Hạng mục	Diện tích (m ²)
I	Khu vực sản xuất và văn phòng làm việc	257
1	Xưởng sản xuất	177
2	Văn phòng làm việc	80
-	Văn phòng	68
-	Nhà vệ sinh	12

Handwritten signature

STT	Hạng mục	Diện tích (m ²)
II	Khu vực sơn + kho	5.634,5
1	Nhà kho thành phẩm	696
2	Kho chứa nhiên liệu	15
3	Khu vực sơn sản phẩm	405
4	Kho chứa chất thải nguy hại	2
5	Kho chứa chất thải công nghiệp thông thường	10
6	Bãi đỗ xe, sân nền, lối đi	4.506,5
Tổng cộng		5.891,5

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của ông Nguyễn Tấn Thời được cấp Giấy phép môi trường

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Ông Nguyễn Tấn Thời có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

(Ký)

(Chữ ký)


2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 01 tháng 01 năm 2033).

Điều 4. Giao Tổ Môi trường, UBND xã Mỹ Khánh tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận: 

- Sở TN&MT tỉnh An Giang;
- UBND thành phố;
- UBND xã Mỹ Khánh;
- Chủ cơ sở;
- Thành viên tổ kiểm tra theo QĐ số 24/QĐ-PTNMT;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, MT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**




Bùi Thị Hoa Lài

Phụ lục 1

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 35.../GPMT-PTNMT ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:

1. Nguồn phát sinh nước thải:

- Nước thải tại cơ sở chủ yếu là nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động vệ sinh cá nhân của nhân viên làm việc tại cơ sở. Lưu lượng phát sinh 0,9 m³/ngày.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải: 01 dòng nước thải sau xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (QCVN 14:2008/BTNMT, cột B) được xả ra nguồn tiếp nhận.

2.1. *Nguồn tiếp nhận nước thải:* cống thoát nước chung trên đường liên xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

2.2. *Vị trí xả nước thải:*

- Tại hố gas đầu nối vào cống thoát nước thải nằm trên đường liên xã Mỹ Khánh.

- Tọa độ vị trí xả thải (VN 2000, kinh tuyến trực 104⁰45', múi chiều 3⁰): X: 10.1147220; Y: 105.0571780.

2.3. *Lưu lượng xả nước thải lớn nhất:* 0,9 m³/ngày.đêm (tương đương 0.0375 m³/giờ).

2.3.1. *Phương thức xả nước thải*

- Nước thải sau bể tự hoại sẽ được thoát ra hố ga phía trước cơ sở bằng tuyến ống PVC Ø114 và sau đó thoát ra tuyến cống chung của khu vực trên đường liên xã Mỹ Khánh.

- Phương thức xả tại vị trí xả nước thải vào nguồn tiếp nhận: Tự chảy.

2.3.2. *Chế độ xả nước thải:* liên tục 24 giờ.

2.3.3. *Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận:* đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (QCVN 14:2008/BTNMT, cột B) cụ thể như sau:

HC *Ue*

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động liên tục (nếu có)
1	pH	-	5 - 9	Không thuộc đối tượng	Không thuộc đối tượng
2	BOD ₅ (20 ⁰ C)	mg/l	50		
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100		
4	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1000		
5	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4		
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	10		
7	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/l	50		
8	Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/l	10		
9	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	20		
10	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	10		
11	Tổng Coliforms	MPN/100 ml	5.000		

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

1.1. Mạng lưới thu gom, thoát nước thải

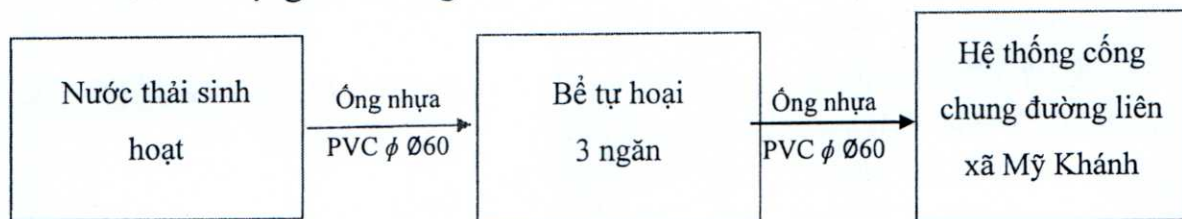
- Nước thải sinh hoạt của cơ sở được thu gom và xử lý bằng hầm tự hoại 03 ngăn (thể tích 16m³). Nước thải sinh hoạt sau bể tự hoại được dẫn vào hố ga phía trước cơ sở (thể tích 1m³) bằng tuyến ống PVC Ø114, chiều dài khoảng 6m và sau đó thoát ra tuyến công chung của khu vực trên đường liên xã.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Tóm tắt quy trình công nghệ: Nước thải → Ngăn chứa → Ngăn lắng → Ngăn lọc.

- Hóa chất, vật liệu sử dụng: Không.

+ Sơ đồ mạng lưới thu gom nước thải:



Mỹ Khánh

1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với nước thải:

- Bố trí người quản lý, theo dõi hệ thống xử lý nước thải. Nếu có sự cố xảy ra phải báo ngay với các đơn vị chịu trách nhiệm để khắc phục sự cố.

- Định kỳ phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành lấy mẫu nước thải trước và sau xử lý để đánh giá hiệu quả xử lý của công trình.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

2.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

2.2. Hoàn thành bố trí các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường, phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với các nguồn chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động. Chủ cơ sở chịu trách nhiệm hoàn toàn khi xả nước thải không đảm bảo các yêu cầu của Giấy phép này ra môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2.3. Trong quá trình hoạt động, nếu có các vấn đề phát sinh liên quan đến xử lý chất thải hoặc có sự cố bất thường, chủ cơ sở báo cáo kịp thời về UBND xã Mỹ Khánh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố và tổ chức khắc phục theo quy định.



X.H.
HỒ
NG
V
TR
/YÊN

Phụ lục 2
NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số .../GPMT-PTNMT ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI:

1. Nguồn phát sinh khí thải:

- Nguồn số 1: Tại khu vực sản xuất phát sinh từ các máy móc, thiết bị như máy cắt liên hợp, máy tubi, máy cắt cầm tay, máy bào cầm tay, máy chà nhám, máy khoan đinh.

- Nguồn số 2: Tại khu vực sơn thành phẩm (máy sơn).

2. Dòng khí thải, vị trí xả khí thải:

- Dòng khí thải đề nghị cấp phép: 02 dòng tại khu vực sản xuất và khu vực sơn thành phẩm.

2.1. Vị trí xả khí thải

- Nguồn số 01: Tại khu vực xưởng sản xuất

+ Địa chỉ: Ấp Bình Khánh, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

+ Tọa độ vị trí xả thải (VN 2000, kinh tuyến trực 104⁰45', múi chiều 3⁰): X: 1147230; Y: 0571729.

- Nguồn số 02: Tại khu vực sơn thành phẩm

+ Địa chỉ: Ấp Bình Khánh, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

+ Tọa độ vị trí xả thải (VN 2000, kinh tuyến trực 104⁰45', múi chiều 3⁰): X: 1147258; Y: 0571758.

2.2. Lưu lượng xả khí thải lớn nhất: 12m³/ngày đêm (tương đương 0,5m³/giờ).

2.2.1. Phương thức xả khí thải: gián đoạn, thời gian xả 8 giờ/ngày.

2.2.2. Chất lượng khí thải trước khi xả vào môi trường không khí phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh (QCVN 05:2013/BTNMT), cụ thể như sau:

TC/ML

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động, liên tục (nếu có)
1	pH	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	300	Không thuộc đối tượng	Không thuộc đối tượng
2	CO	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	30.000		
3	SO ₂	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	350		
4	NO ₂	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	200		

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý bụi, khí thải:

1.1. Khu vực sản xuất:

- Nhà xưởng có mặt bằng rộng, được thiết kế cao ráo, thông thoáng và xây dựng vách kín bằng tole, đồng thời bố trí màng vải che chắn tại khu vực cửa ra vào để hạn chế bụi, khí thải phát tán ra ngoài môi trường;

- Trồng cây xanh xung quanh khu vực để vừa hạn chế bụi, khí thải ảnh hưởng đến các khu vực lân cận, vừa tạo cảnh quan và không khí mát mẻ;

- Thường xuyên quét dọn, tưới nước, làm vệ sinh sạch sẽ khu vực sản xuất, nhất là khu vực cửa, bào, chà nhám;

1.2. Khu vực sơn thành phẩm:

- Nhà xưởng có mặt bằng rộng, được thiết kế cao ráo, thông thoáng và xây dựng vách kín bằng tường cao từ 2m - 4m, phía trên dùng vách tole để hạn chế mùi, khí thải phát tán ra ngoài môi trường;

- Bố trí khu vực sơn bên trong nhà xưởng, nơi cách xa khu vực nhà dân.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

2.1. Thu gom, xử lý bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Mục A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

2.2. Trong quá trình hoạt động, nếu có các vấn đề phát sinh liên quan đến xử lý bụi, khí thải hoặc có sự cố bất thường, chủ cơ sở báo cáo kịp thời về UBND xã Mỹ Khánh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố và tổ chức khắc phục theo quy định.

(Handwritten signature)

Phụ lục 3
BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG
VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 35../GPMT-PTNMT ngày 21 tháng 5 năm 2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG:

1. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung:

- Nguồn số 01: Tại khu vực xưởng sản xuất bao gồm các máy cắt liên hợp, máy tubi, máy cắt cầm tay, máy bào cầm tay, máy cắt bàn, máy chà nhám, máy khoan đinh,....

- Nguồn số 02: Tại khu vực sơn thành phẩm (máy sơn).

Danh mục máy móc thiết bị sản xuất:

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng
1	Máy cắt liên hợp	Cái	2
2	Máy tubi	Cái	1
3	Máy cắt cầm tay	Cái	2
4	Máy sơn	Cái	1
5	Máy bào cầm tay	Cái	2
6	Máy cắt bàn	Cái	2
7	Máy chà nhám	Cái	4
8	Máy khoan đinh	Cái	2
9	Xe tải (1,4tấn và 0,9tấn)	Chiếc	2

2. Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung

- Nguồn số 01: Tại khu vực xưởng sản xuất

+ Địa chỉ: Ấp Bình Khánh, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

+ Tọa độ vị trí xả thải (VN 2000, kinh tuyến trực 104⁰45', múi chiều 3⁰): X: 1147230; Y: 0571729.

- Nguồn số 02: Tại khu vực sơn thành phẩm

+ Địa chỉ: Ấp Bình Khánh, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

M

+ Tọa độ vị trí xả thải (VN 2000, kinh tuyến trực 104⁰45', múi chiều 3⁰):
X: 1147258; Y: 0571758.

3. Tiếng ồn, độ rung phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn (QCVN 26:2010/BTNMT), Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung (QCVN 27:2010/BTNMT) cụ thể như sau:

3.1. Tiếng ồn:

TT	Từ 6-21 giờ (dBA)	Từ 21-6 giờ (dBA)	Tần suất quan trắc định kỳ	Ghi chú
2	70	55	Không thuộc đối tượng	Khu vực thông thường

3.2. Độ rung:

TT	Thời gian áp dụng trong ngày và mức gia tốc rung cho phép, dB		Tần suất quan trắc định kỳ	Ghi chú
	Từ 6-21 giờ	Từ 21-6 giờ		
2	70	60	Không thuộc đối tượng	Khu vực thông thường

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG:

1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:

1.1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn:

- Khu vực sản xuất:

+ Nhà xưởng có mặt bằng rộng, được thiết kế cao ráo, thông thoáng và xây dựng vách kín bằng tole, đồng thời bố trí màng vải che chắn tại khu vực cửa ra vào để hạn chế bụi, khí thải phát tán ra ngoài môi trường;

+ Trồng cây xanh xung quanh khu vực để vừa hạn chế tiếng ồn ảnh hưởng đến các khu vực lân cận, vừa tạo cảnh quan và không khí mát mẻ;

+ Thường xuyên bảo dưỡng máy móc, thiết bị sản xuất của cơ sở;

+ Yêu cầu phương tiện ra vào khu vực cơ sở giảm tốc độ khi vào cơ sở;

+ Ngoài ra, hạn chế sản xuất vào giờ nghỉ (giờ nghỉ trưa từ 11h30 – 13h30 và từ 19h tối – 6h sáng hôm sau).

- Khu vực sơn thành phẩm:

+ Nhà xưởng có mặt bằng rộng, được thiết kế cao ráo, thông thoáng và xây dựng vách kín bằng tường cao từ 2m - 4m, phía trên dùng vách tole để hạn chế tiếng ồn phát tán ra ngoài môi trường;

+ Bố trí khu vực sơn bên trong nhà xưởng, nơi cách xa khu vực nhà dân.

1.2. Công trình, biện pháp giảm thiểu độ rung:

+ Thường xuyên bảo dưỡng máy móc, thiết bị sản xuất của cơ sở.

Handwritten signature

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

2.1. Các nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung phải được giảm thiểu bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Phần A Phụ lục này.

2.2. Trong quá trình hoạt động, nếu có các vấn đề phát sinh liên quan đến xử lý tiếng ồn, độ rung hoặc có sự cố bất thường, chủ cơ sở báo cáo kịp thời về UBND xã Mỹ Khánh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố và tổ chức khắc phục theo quy định. *§§ CK*

Phụ lục 4
YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA VÀ
ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 33../GPMT-PTNMT ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:

1.1. *Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:*

Stt	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại (rắn, lỏng, bùn)	Mã số CTNH	Khối lượng (kg/năm)
1	Pin thải	Rắn	16 01 12	0,5
2	Bóng đèn huỳnh quang	Rắn	16 01 06	0,5
3	Chất thải từ quá trình sơn hoặc véc ni (vỏ hộp sơn, cọ, giẻ lau đã sử dụng)	Rắn	08 01 08	60
Tổng				61

1.2. *Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh:* chủ yếu gỗ thừa, mạt cưa với khối lượng khoảng 5 kg/ngày tương đương 150 kg/tháng.

1.3. *Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh:* lượng rác thải phát sinh tại cơ sở khoảng 7,8 kg/ngày.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại:

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

2.1.1. *Thiết bị lưu chứa:*

- Bố trí 02 thùng loại 30 lít, có nắp đậy, chất liệu composite có dán nhãn mác, màu sắc theo quy định về phân loại chất thải nguy hại tại kho lưu chứa.

2.1.2. *Khu vực lưu chứa:* kho chứa bố trí bên trong nhà xưởng.

- Diện tích khu vực lưu chứa: 2m².

- Thiết kế, cấu tạo của khu vực lưu chứa: kết cấu xây dựng bằng tole, nền bê tông, bên ngoài có dán nhãn cảnh báo chất thải nguy hại.

Handwritten signature

- Chủ dự án hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý CTNH theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường:

2.2.1. Thiết bị lưu chứa: bao bì mềm.

2.2.2. Điểm tập kết rác sinh hoạt: Bố trí khu vực lưu chứa diện tích 10m² bên trong khu vực sản xuất.

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

2.3.1. Thiết bị lưu chứa: 03 thùng rác loại 30 lít có nắp đậy.

2.3.2. Điểm tập kết rác sinh hoạt: Bố trí phía trước cơ sở. Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom trên địa bàn thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

*** Sự cố về cháy nổ:**

- Trang bị 06 bình chữa cháy để phòng ngừa cháy nổ. Các bình chữa cháy được bố trí tại các vị trí thích hợp, dễ tiếp cận như cửa ra vào, hành lang,...

- Lắp đặt tiêu lệnh về PCCC./.

Phụ lục 5

CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số .22../GPMT-PTNMT ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên)

A. YÊU CẦU VỀ CẢI TẠO, PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG:

Không thuộc đối tượng phải thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường.

B. YÊU CẦU VỀ BỒI HOÀN ĐA DẠNG SINH HỌC:

Không thuộc đối tượng phải thực hiện bồi hoàn đa dạng sinh học.

C. CÁC NỘI DUNG CHỦ DỰ ÁN ĐẦU TƯ TIẾP TỤC THỰC HIỆN THEO QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG (HOẶC VĂN BẢN TƯƠNG ĐƯƠNG VỚI QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG):

Không thuộc đối tượng phải thực hiện.

D. YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG:

1. Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành.
3. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm hoặc đột xuất; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định pháp luật.
4. Giấy phép môi trường là căn cứ để thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở.
5. Thực hiện nghiêm túc các nội dung khác trong báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của hộ kinh doanh Nguyễn Tấn Thời (đính kèm theo) và các quy định về bảo vệ môi trường./

HC